TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2024/DS-ST
Ngày 24-9-2024
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chính

Ông Đinh Chí Hiển

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hồng Như là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 163/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần K

Địa chỉ: A, Vĩnh Thanh Vân, Rạch Giá, Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng thương mại cổ phần K: Ông Trần Ngọc M là Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần K: Ông Võ Minh Đ là Chuyên viên Khách hàng cá nhân - Ngân hàng TMCP K-CN Cà Mau-PGD Thới Bình. (có mặt)

Theo văn bản ủy quyền ngày 09/11/2023.

- *Bị đơn:*

1.Bà Huỳnh Bích T; Sinh năm 1971 (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Huỳnh D; Sinh năm 1992 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm A, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện ngày 29/6/2024, biên bản hòa giải ngày 05/8/2024 cũng như tại phiên tòa ông Võ Minh Đ là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần K trình bày:*

Vào ngày 06/6/2023 Ngân hàng thương mại cổ phần K (gọi tắt là Ngân hàng) với ông Nguyễn Huỳnh D và bà Bích T có kí hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố kiêm khế ước nhận nợ số A1450004/HĐTD-CC ngày 06/6/2023 để vay số tiền vốn 30.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 17%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, thời hạn vay 180 ngày, mục đích vay là bán tạp hóa. Khi vay ông D có thế chấp tài sản là xe mô tô biển kiểm soát 69D1-648.82 đứng tên Nguyễn Huỳnh D.

Quá trình vay ông D, bà T có thanh toán được tổng số tiền vốn và lãi 5.000.000 đồng, sau đó đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ vốn và lãi theo thỏa thuận. Vì vậy Ngân hàng yêu cầu ông D, bà T có nghĩa vụ thanh toán vốn và lãi tính đến ngày 24/9/2024 là 32.266.054 đồng (trong đó vốn là 25.000.200 đồng, lãi trong hạn 2.095.950 đồng, lãi quá hạn là 5.169.904 đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng thương mại cổ phần K khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Huỳnh D và bà Huỳnh Bích T phải thanh toán tiền vay theo hợp đồng vay đã ký nên đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Ông D và bà T có địa chỉ tại khóm A, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án có tiến hành đưa vụ án ra xét xử và có tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng này cho ông D, bà T nhưng ông bà vắng mặt tại các lần xét xử không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông D và bà T theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ngân hàng yêu cầu ông D và bà T có nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền vay còn nợ tính đến ngày 24/9/2024 là 32.266.054 đồng theo hợp đồng ông bà đã ký vào ngày 06/6/2024 với ngân hàng. Xét thấy, yêu cầu của Ngân hàng là có cơ sở. Bởi vì, việc ông D, bà T vay tiền có ký hợp đồng vay với Ngân hàng được thể

hiện tại hợp đồng số A1450004/HĐTD-CC ngày 06/6/2023. Đồng thời tại hợp đồng có quy định việc điều chỉnh lãi suất như đại diện Ngân hàng trình bày.

Khi vay tiền ông D có thế chấp tài sản là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 69D1-648.82 đứng tên Nguyễn Huỳnh D. Cùng ngày 06/6/2023 Ngân hàng và ông D có lập biên bản thỏa thuận gửi giữ tài sản cho ông D quản lý tài sản thế chấp. Tuy nhiên ngân hàng không yêu cầu giải quyết đối với tài sản thế chấp nên Hội đồng không xem xét.

Từ những căn cứ nêu trên buộc ông D, bà T có nghĩa vụ thanh toán số tiền vay theo yêu cầu của Ngân hàng tính đến ngày 24/9/2024 theo hợp đồng vay ngày 06/6/2023 với số tiền vốn là 25.000.200 đồng, lãi trong hạn 2.095.950 đồng, lãi quá hạn 5.169.904 đồng là phù hợp.

[4] Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án đối với khoản nợ vay: Xét, hợp đồng vay số A1450004/HĐTD-CC ngày 06/6/2023 có quy định lãi suất. Do đó, kể từ ngày 25/9/2024 ông D, bà T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ ngân hàng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông D, bà T phải chịu án phí – Theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 và khoản 1, 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần K về việc yêu cầu ông Nguyễn Huỳnh D và bà Huỳnh Bích T thanh toán nợ vay.

Buộc ông Nguyễn Huỳnh D và bà Huỳnh Bích T có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng hương mại cổ phần K tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 24/9/2024 là 32.266.000đ (Ba mươi hai triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) theo hợp đồng vay vốn kiêm hợp đòng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố kiêm khế

ước nhận nợ số A1450004/HĐTD-CC ngày 06/6/2023.

Kể từ ngày 25/9/2024 ông Nguyễn Huỳnh D và bà Huỳnh Bích T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng số A1450004/HĐTD-CC ngày 06/6/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ ngân hàng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Huỳnh D và bà Huỳnh Bích T phải chịu số tiền 1.613.500đ (Một triệu sáu trăm mười ba nghìn năm trăm đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần K không phải chịu án phí, ngày 17/7/2024 Ngân hàng có dự nộp 769.000 đ (Bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng) theo biên lai số 0016352 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Kiều Trang

Nguyễn Văn Chính – Đinh Chí Hiển